TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày 22/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Thu T.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Thái;
2. Ông Nguyễn Tiến Chỉnh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2019 tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang. mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/HSST ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn S. Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1986; nơi sinh và cư trú: Tổ dân Phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động Tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm Văn C và bà Trần Thị P (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1993; bị cáo có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2019 đến ngày 05/9/2019; hiện tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Anh Tăng Văn T, sinh năm 1977.
TQ: Thôn 11, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985.
TQ: Thị Tứ B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
3. Anh Lãnh Văn T, sinh năm 1989.
TQ: Chàng 1, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)
4. Anh Tống Văn C, sinh năm 1988.
TQ: Phố T, N Đồi Ngô, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt)
5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1963.

TQ: P Kim, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

6. Anh Kim Văn T, sinh năm 1976.

TQ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 12/4/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà chị Hoàng Thị T, sinh năm 1971, địa chỉ: C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang có một số đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền và sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện L tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, cụ thể như sau:

- Tại chiếu thứ nhất giáp với cửa chính nhà Hoàng Thị T có Phạm Văn S và Lãnh Văn T đang ngồi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức "đánh sâm", thu giữ: 01 chiếu tre; 01 bộ bài tây gồm 51 quân bài; Số tiền 2.030.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng); 01 chai nhựa có nắp chai mầu đỏ, nhãn hiệu "STING", trên nắp chai có 02 lỗ hình tròn gắn với 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng và 01 coóng T tinh (nghi là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy); 01 ví da màu đen bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp); 01 cân tiểu ly màu nâu; thu giữ của Phạm Văn S 01 điện thoại OPPO màu đen và 01 điện thoại màu vàng đen, thu giữ của Lãnh Văn T 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đỏ.

- Tại chiếu thứ hai giáp với phòng ngủ của gia đình Hoàng Thị T có: Hoàng Thị T, Tăng Văn T, Phạm Văn H và Tống Văn C đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức đánh phỏm, thu giữ: 01 chiếu vải, 01 chiếu tre, 01 bộ bài tây gồm 35 quân bài; số tiền 608.000 đồng tại chiếu bạc; Thu giữ tại nền nhà vệ sinh số tiền 4.720.000 đồng; Thu giữ tại nền nhà 01 bộ bài tây gồm 52 quân bài; thu giữ trên người Phạm Văn H số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Samsung; thu giữ của Tăng Văn T số tiền 1.450.000 đồng và 01 điện thoại Nokia; Thu giữ trong ví da của Hoàng Thị T số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại OPPO; Thu giữ của Kim Văn T số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia; thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền 2.250.000 đồng và 01 điện thoại di động Sony. Ngoài ra Tổ công tác cũng tiến hành lập biên bản tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu LACETI biển kiểm soát 20A – 041.22; 01 xe mô tô nhãn hiệu JUPITER MX biển kiểm soát 98N1– 3123; 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS biển kiểm soát 98Y3 - 9184.

Về số vật chứng nghi là ma túy, Tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT".

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Hoàng Thị T và Phạm Văn S. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 12/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang (PC09) giám định vật chứng nghi là ma túy tổng hợp niêm phong trong phong bì thư kí hiệu "QT". Tại Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 16/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong dán kín gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 5,663 gam.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 08 giờ 30 ngày 12/4/2019, Phạm Văn S đi một mình từ nhà sang nhà Hoàng Thị T để chơi. Khi đi, S có mang theo 01 túi nilon màu trắng đựng ma túy đá (ma túy tổng hợp) để sử dụng cho bản thân. Khi S đến nhà T thì thấy T, Tống Văn C, Phạm Văn H và Tăng Văn T đang ngồi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức "đánh phỏm".

Phạm Văn S không tham gia đánh bạc cùng 04 đối tượng trên mà ngồi chơi khoảng 30 phút thì Lãnh Văn T đến. S và T cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "đánh sâm" và ngồi tại chiếu gần cửa chính nhà T. Trong lúc đang đánh bạc, Phạm Văn S có bỏ gói ma túy mang theo ra để sử dụng. Thấy vậy, Lãnh Văn T, Tống Văn C, Phạm Văn H và Tăng Văn T có đến sử dụng ma túy cùng S. Số ma túy còn lại chưa sử dụng, S để trong ví của S cạnh chỗ S đang ngồi đánh bạc.

Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T và Kim Văn T đến nhưng không tham gia đánh bạc và sử dụng ma túy cùng các đối tượng trên, mà chỉ ngồi xem.

Đến khoảng 10 giờ 10 phút, cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau thì bị Tổ công tác Công an huyện L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 06/9/2019 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Phạm Văn S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: T bố bị cáo phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 2, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS, xử phạt: Phạm Văn S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ những ngày đã bị tạm giữ, tạm giam. Phạt bổ sung cho bị cáo 5 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.638.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu vàng đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếu tre, 01 chiếu vải, 03 bộ bài tây, 0 ví da màu đen, 01 cân tiểu ly màu nâu, và 01 phong bì thư ký hiệu "QT" chứa mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 12/4/2019, Phạm Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 5,663 gam ma túy Methamphetamine trong 01 ví da màu đen của S để ở chiếu cạnh vị trí S đang ngồi đánh bạc tại nhà của Hoàng Thị T, sinh năm 1971, địa chỉ thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất Ma túy" quy định tại khoản 2 Điều 249 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Ngoài ra tội phạm về Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống gia đình và xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước.

[3] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Phạm Văn S khai nhận là ma túy của S mua của Phạm Ngọc Thuận, sinh năm 1981 trú tại Khu 3, N Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang vào tối ngày 04/4/2019 với giá 1.800.000 đồng, mục đích để sử dụng

cho bản thân. Quá trình điều tra, Phạm Ngọc Thuận không thừa nhận việc đã bán ma túy cho S như S khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Phạm Văn S và Phạm Ngọc Thuận đối chất nhưng kết quả chưa làm rõ được việc Thuận đã bán ma túy cho S nên chưa có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thuận.

[4] Về số tiền 4.720.000 đồng thu tại nền nhà vệ sinh và số tiền 5.100.000 đồng cùng các tài sản khác gồm điện thoại, xe mô tô và xe ô tô thu của Phạm Văn H, Tăng Văn T, Hoàng Thị T, Tống Văn C, Lãnh Văn T, Kim Văn T, Nguyễn Văn T, các đối tượng đều khai nhận không sử dụng số tiền và tài sản này vào mục đích đánh bạc. Do đó chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng về hành vi đánh bạc và gá bạc. Ngày 22/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền và tài sản trên cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[5] Ngày 22/7/2019, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lãnh Văn T, Phạm Văn H, Tống Văn C, Tăng Văn T, Phạm Văn S cùng về hành vi đánh bạc và sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 2.250.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Thị T về hành vi đánh bạc và sử dụng địa điểm, chỗ ở của mình để chứa bạc, mức phạt 9.000.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm b khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối Với Nguyễn Văn T và Kim Văn T, quá trình điều tra xác định T và T không tham gia đánh bạc và sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vật chứng chứng của vụ án:

- Số tiền: 2.638.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen là vật chứng liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màu vàng đen không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 02 chiếu tre, 01 chiếu vải, 03 bộ bài tây, 0 ví da màu đen, 01 cân tiểu ly màu nâu, và 01 phong bì thư ký hiệu "QT" chứa mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

1. T bố: Phạm Văn S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất Ma túy".

Xử phạt: Phạm Văn S 5 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ những ngày đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2019 đến 05/9/2019. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.638.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động màu vàng đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếu tre, 01 chiếu vải, 03 bộ bài tây, 0 ví da màu đen, 01 cân tiểu ly màu nâu, và 01 phong bì thư ký hiệu "QT" chứa mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136; Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Các Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND N L;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Thị Thu T

.